

Bản án số: 48 /2019/HSST  
Ngày: 04/10/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Thế Anh và ông Phạm Đăng Doanh
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Vũ Đức T** - Sinh năm 1986, nơi sinh: Tại Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Phố Phong Q, phường Nam B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Phố Bạch Đ, phường Nam T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q và bà Trần Thị H; có vợ: Chị Đinh Thị T, có 01con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- **Người bị hại:** Bà Trần Thị T - Sinh năm 1968; trú tại: Thôn 15, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Anh Phạm Quang D, sinh năm 1999 (là con đẻ của bà Trần Thị T); trú tại: Thôn 15, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt (có lý do).

**- Người làm chứng:**

+ Anh Ngô Văn T; sinh năm 1988; trú tại: Xóm 10A, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn T; sinh năm 1993; trú tại: Xóm 6, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Ông Trần Văn T; sinh năm 1961; trú tại: Xóm 10A, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Anh Vũ Quang D; sinh năm 1991; trú tại: Xóm 6, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức T có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở giao thông tỉnh Ninh Bình cấp ngày 14/6/2016. Khoảng 21 giờ ngày 22/4/2019, T điều khiển xe ô tô con loại 5 chỗ ngồi nhãn hiệu FORD, BKS 29A – 441... đi trên Quốc lộ 10 theo hướng từ thành phố Ninh Bình xuống huyện Kim Sơn. Khoảng 21 giờ 24 phút cùng ngày, đến km 154 + 50, nơi có ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 10 với đường 481B thuộc địa phận xóm 10A xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, lúc này bà Trần Thị T, sinh năm 1968, trú tại thôn 15, xã Khánh T, huyện Yên Khánh vừa đi bộ từ bên phải sang bên trái đường và đang đứng lại tại khu vực giữa ngã tư ở gần đường bên phải Quốc lộ 10 theo hướng thành phố Ninh Bình – Kim Sơn gần vạch kẻ giữa đường. Do Vũ Đức T điều khiển xe ô tô đi đến ngã tư có biển báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ (có thể dừng lại một cách an toàn), không chú ý quan sát, dẫn đến phần đầu bên trái xe ô tô va chạm vào phần người bên trái bà Trần Thị T, làm bà T ngã văng lên, phần đầu bà T đập vào kính chắn gió phía trước bên trái của xe ô tô, sau đó ngã xuống đường bên trái chiều xe ô tô T điều khiển. Sau khi va chạm, Vũ Đức T điều khiển xe tiến lên phía trước và dừng lại trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển.

Hậu quả: Bà Trần Thị T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, đến ngày 23/4/2019 tử vong.

Quá trình điều tra, thu giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 29A- 441..., các mảnh vỡ của xe ô tô biển kiểm soát 29A- 441... cùng toàn bộ giấy tờ liên quan đến xe ô tô và 01 mũ bảo hiểm màu đỏ (loại mũ không có cằm); 01 giấy phép lái xe số 370166005158 mang tên Vũ Đức T.

### ***Kết quả khám nghiệm hiện trường:***

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại ngã tư nơi giao nhau giữa Quốc lộ 10 với đường 481B, mặt đường được trải bê tông bằng phẳng có chiều rộng 11m, nơi tiếp giáp giữa Quốc lộ 10 với đường 481B rộng 45m, không có lề đường, hai bên quốc lộ là nhà dân, cách hiện trường 70m về phía thành phố Ninh Bình, bên phải đường theo hướng thành phố Ninh Bình đi Kim Sơn có hệ thống biển báo hiệu, chỉ dẫn và biển báo nguy hiểm, trên mặt đường có vạch kẻ phân chia làn đường.

- Lấy đốc nhà phía đông nam nhà ông Trần Xuân T ở xóm 10A, xã Khánh N, Yên Khánh làm điểm mốc và lấy mép đường bên phải Quốc lộ 10 (hướng thành phố Ninh Bình đi Kim Sơn) làm chuẩn.

- Xe ô tô 29A- 441.10 đỗ trên Quốc lộ 10, đầu xe hướng Kim Sơn, đuôi xe hướng thành phố Ninh Bình, từ trục trước bên trái xe ô tô tới mép đường bên phải Quốc lộ 10 là 1,3m, từ trục sau bên trái xe ô tô tới mép đường bên phải Quốc lộ 10 là 1,4m, từ trục sau bên phải xe ô tô về hướng thành phố Ninh Bình tới đốc nhà phía đông nam nhà ông Trần Xuân T (đo vuông góc) là 7,5m.

- Dấu vết tại hiện trường: Vết máu có kích thước 0,75m x 0,3m trên mặt đường Quốc lộ 10, từ tâm vết máu tới mép đường bên phải Quốc lộ 10 là 8,3m, đo về hướng Kim Sơn tới đầu trục bánh sau bên trái xe ô tô 29A- 441... (đo vuông góc) là 23,5m. Mép đường bên trái Quốc lộ 10 có 01 chiếc mũ bảo hiểm, cách vết máu 0,5m về hướng thành phố Ninh Bình (đo vuông góc). Cơm rơi vãi trên mặt đường KT 5,4m x 2,2m có chiều hướng thành phố Ninh Bình đi Kim Sơn, từ bên phải sang bên trái đường, từ tâm vết cơm rơi vãi tới mép đường bên phải là 5m, cuối vết cơm rơi vãi tới mép đường bên phải là 5,9m, đo về hướng Kim Sơn tới tâm vết máu (đo vuông góc) là 1,3m. Trên đường có nhiều mảnh vỡ trên diện 5,2m x 3m, điểm gần nhất khu vực mảnh vỡ tới mép đường bên phải là 5m, đo về hướng Kim Sơn tới đầu vết cơm rơi vãi (đo vuông góc) là 2,7m.

#### ***Kết quả khám nghiệm phương tiện:***

Xe ô tô biển kiểm soát 29A- 441...: Kính chắn gió trước phía dưới bên trái bị vỡ lan tỏa kích thước 70cm x 82cm, vị trí kính vỡ có vết lõm kích thước 33cm x 40cm, tâm vết lõm cách mép dưới kính chắn gió và cách cạnh bên trái 10cm, bề mặt vết lõm có dính tóc và dị vật màu nâu. Nắp ca bô phía trước bên trái có vết lõm kích thước 17cm x 20cm, tâm vết lõm cách cạnh ngoài bên trái xe 10cm và cách cạnh trên nắp ca bô 15cm, bên trái nắp ca bô có vết chùi quét bụi đất kích thước 33cm x 19cm. Kính đèn pha, đèn xin đường phía trước bên trái vỡ rời. Ba đờ sóc phía trước bên trái giữa đèn gầm và biển kiểm soát có vết vỡ kích thước 15cm x 13cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 35cm. Cạnh dưới Ba đờ sóc phía trước bên trái bị nứt vỡ kích thước 53cm x 14cm.

#### ***Khám nghiệm tử thi:***

- *Khám ngoài:* Chiều dài tử thi: 150cm, thể trạng trung bình, tử thi trong thời kỳ co cứng, hoen tử thi mờ nhạt 1/2 vùng lưng.

Tình trạng đầu, mặt: Tóc cắt ngắn d = 10-20cm, màu đen. Sưng nề vùng cằm. Da trán – Cung mày trái có vết thương rách da đã được khâu dài 7cm, bầm tụ máu mắt phải KT(3 x 4)cm, bầm tụ máu mắt trái KT(5 x 3)cm, hai mắt nhắm, miệng ngậm, mũi, miệng có nhiều dịch tiết màu đen chảy ra, Răng hàm, răng vừng. Xương hàm mặt không dập vỡ. Da thắt lưng mông trái cách gót chân phải 78cm, có vết xây xát tụ máu KT(4 x 5)cm, chân phải bầm tụ máu diện rộng kheo, cách gót 35cm KT(5 x 10)cm. Chân trái 1/3 trên, ngoài đùi phải cách gót 65cm có vết bầm tụ máu KT(4 x 5)cm.

- *Khám trong:* Đầu-mặt: Tụ máu nặng dưới da đầu vùng cằm thái dương trái KT(10 x 15)cm. Dập vỡ xương cằm, từ lỗ cằm lan lên trên sang trái KT(7 x 3)cm. Qua vết vỡ có nhiều máu và dịch não chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 020/2019/TT - TTPY ngày 03/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, xác định nguyên nhân chết của bà Trần Thị T: Chấn thương sọ não, có dập vỡ xương sọ cằm, tụ máu, chảy máu não sau tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại.

Xử lý tài sản, vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại cho Vũ Đức T 01 xe ô tô, các mảnh vỡ của xe ô tô, 01 kiểm định xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô biển

kiểm soát 29A- 441... mang tên Phạm Nguyệt M và hợp đồng mua bán xe giữa chị Phạm Nguyệt M và Vũ Đức T ngày 05/4/2019. Trả lại 01 chiếc mũ bảo hiểm cho gia đình bà Trần Thị T. Còn lại 01 giấy phép lái xe số 370166005158 mang tên Vũ Đức T, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh quản lý theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại là anh Phạm Quang D, sinh năm 1999 (con trai bà T) đã nhận số tiền 170.000.000 đồng và không có đề nghị gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Đức T.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSYK ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Đức T ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đức T với mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Vũ Đức T 01 giấy phép lái xe số 370166005158 mang tên Vũ Đức T đã thu giữ do không phải là vật chứng và không cấm hành nghề.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phạm Quang D vắng mặt tại phiên tòa có lý do, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc xảy ra như bị cáo khai là đúng và đã tự thỏa thuận bồi thường xong một lần về dân sự, đại diện bị hại không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người làm chứng có mặt tại phiên tòa xác định sự việc bị cáo đã khai là đúng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sửa chữa lỗi lầm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm

sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ và còn được chứng minh qua việc khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm phương tiện. Ngoài ra còn được chứng minh qua clip ghi lại hình ảnh bị cáo T điều khiển xe gây tai nạn được sao từ camera của nhà ông Trần Văn T, ở xóm 10, xã Khánh N vào 02 thẻ nhớ (USB) được lưu trong hồ sơ vụ án. Vũ Đức T có giấy phép lái xe hạng B2 và đang có giá trị pháp lý, tối ngày 22/4/2019 T điều khiển xe ô tô, có Biển kiểm soát 29A - 441... đi trên Quốc lộ 10 theo hướng từ Ninh Bình đi về huyện Kim Sơn. Khoảng 21 giờ 24 phút cùng ngày khi xe đi đến Km 154 + 50 nơi có ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 10 với đường 481B thuộc địa phận xóm 10, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, lúc này bà T vừa đi bộ từ bên phải sang bên trái đường và đang đứng lại tại khu vực giữa ngã tư ở gần đường bên phải Quốc lộ 10 theo hướng thành phố Ninh Bình – Kim Sơn gần vạch kẻ giữa đường. Lúc này T điều khiển xe ô tô đi đến ngã tư có biển báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ, T không chú ý quan sát, dẫn đến phần đầu bên trái xe ô tô va chạm vào phần người bên trái bà T, làm bà T ngã văng lên, phần đầu bà T đập vào kính chắn gió phía trước bên trái của xe ô tô, sau đó ngã xuống đường bên trái chiều xe ô tô T điều khiển. Sau khi va chạm, T điều khiển xe tiến lên phía trước và dừng lại trên phần đường bên phải theo hướng đi của mình. Hậu quả bà T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, đến ngày 23/4/2019 tử vong.

Chiếc xe ô tô có biển kiểm soát 29A- 441.... mang tên Phạm Nguyệt M mà T điều khiển gây tai nạn là xe của bị cáo đã mua của chị M, thông qua bản hợp đồng mua bán xe giữa chị Phạm Nguyệt M và Vũ Đức T ngày 05/4/2019 nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, khoản 1, khoản 2 Điều 5, Chương I của Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới khi tham gia giao thông đường bộ:

Tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm: “ Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 5, Chương I của Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định:

“ Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.
2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế.

....

Như vậy với các chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 24 phút, tối ngày 22/4/2019, tại Km 154 + 50 nơi có ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 10 với đường 481B thuộc địa phận xóm 10, xã Khánh N, lúc này bà T vừa đi bộ từ bên phải sang bên trái đường và đang đứng lại tại khu vực giữa ngã tư ở gần đường bên phải Quốc lộ 10 theo hướng thành phố Ninh Bình – Kim Sơn gần vạch kẻ giữa đường. Lúc này T điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 29A – 441... đi đến ngã tư có biển báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ, T không chú ý quan sát, dẫn đến phần đầu bên trái xe ô tô va chạm vào phần người bên trái bà T, làm bà T ngã văng lên, phần đầu bà T đập vào kính chắn gió phía trước bên trái của xe ô tô, sau đó ngã xuống đường bên trái chiều xe ô tô. Hậu quả là bà T tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 020/2019/TT - TTPY ngày 03/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, xác định nguyên nhân chết của bà Trần Thị T: Chấn thương sọ não, có dập vỡ xương sọ chẩm, tụ máu, chảy máu não sau tai nạn giao thông. Như vậy trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo T, do vậy hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ Luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả gây ra là nghiêm trọng, mà lỗi chính gây ra hậu quả thuộc về bị cáo. Bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2, bản thân biết rõ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng bị cáo không tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, huy chương vì sự nghiệp phát triển nghề cá. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b; s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, căn nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục

cũng đảm bảo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự một lần cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại là anh Phạm Quang D đã nhận số tiền 170.000.000 đồng và không có đề nghị gì khác, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại cho T 01 xe ô tô, các mảnh vỡ của xe ô tô, 01 kiểm định xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô biên kiểm soát 29A- 441.10 mang tên Phạm Nguyệt M và hợp đồng mua bán xe giữa chị Phạm Nguyệt M và Vũ Đức T ngày 05/4/2019. Trả lại 01 chiếc mũ bảo hiểm cho gia đình bà T.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 370166005158 mang tên Vũ Đức T, đã thu giữ, bị cáo T lái xe của gia đình, không hành nghề, kinh doanh, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo:** Vũ Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đức T 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 04 tháng 10 năm 2019).

Giao bị cáo Vũ Đức T cho Ủy ban nhân dân phường Nam T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần chở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Trả lại cho Vũ Đức T 01 giấy phép lái xe số 370166005158 mang tên Vũ Đức T đã thu giữ do không phải là vật chứng và không cấm hành nghề.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2019 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đức T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; Người ĐD hợp pháp của bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Nhật Trung.**